

- Lưu hồ sơ ngay + hồ sơ/mẫu 28/16  
12

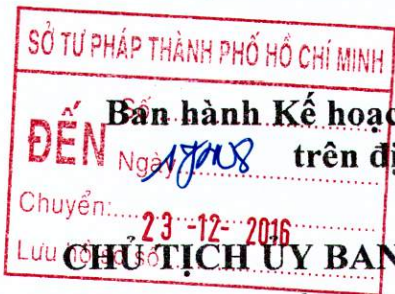
KSTT 23/12 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6682/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2016



### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Chỉ thị số 30/2014/CT-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về giải pháp chấn chỉnh, tăng cường hiệu quả hoạt động của công tác Kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại công văn số 10418/STP-KSTT ngày 16 tháng 12 năm 2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: PVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-T) T.71

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Vĩnh Tuyên

## **KẾ HOẠCH**

**Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 trên địa bàn thành phố**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính theo chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ thành phố về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ thành phố về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020.

b) Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố: quy định thủ tục hành chính, công bố công khai thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện; kiểm tra việc thực hiện; tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; rà soát, đơn giản hóa thủ tục.

c) Đạt các mục tiêu trong năm 2017:

- 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố có quy định về thủ tục hành chính có ý kiến thẩm định của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính và đảm bảo các yêu cầu, nguyên tắc về quy định thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố được công khai, niêm yết tại trụ sở cơ quan tiếp nhận thủ tục hành chính, trên cổng thông tin điện tử của thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát định kỳ và đột xuất tối thiểu 30% cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và việc giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính.

- Triển khai có hiệu quả ít nhất 03 giải pháp cải cách thủ tục hành chính, trong đó chú trọng đến mối quan hệ phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến sở, ban, ngành, quận - huyện và Ủy ban nhân dân thành phố; liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

## **2. Yêu cầu**

a) Nội dung Kế hoạch bảo đảm đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm; đảm bảo tính thiết thực và tiết kiệm.

b) Phân công công việc rõ ràng, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

## **II. NỘI DUNG**

1. Các nhiệm vụ thuộc nội dung quản lý nhà nước của công tác kiểm soát thủ tục hành chính, bao gồm: xây dựng các kế hoạch công tác; hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối làm kiểm soát thủ tục hành chính; đánh giá tác động của thủ tục hành chính, tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố; công bố, công khai thủ tục hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nghiên cứu đề xuất cải cách thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; kiểm tra, khảo sát quy trình thực hiện và việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; công tác thông tin, báo cáo.

### **2. Một số nhiệm vụ cụ thể:**

2.1. Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ký trực tiếp hoặc cho ý kiến.

#### **Mục tiêu:**

- Xác định cụ thể trách nhiệm, nội dung phối hợp trong giải quyết các thủ tục hành chính cụ thể do Ủy ban nhân dân thành phố ký trực tiếp hoặc cho ý kiến, trong đó bao gồm việc xác định cụ thể thời gian giải quyết của từng cơ quan (một số thủ tục chỉ mới quy định tổng thời gian) nhằm đảm bảo hồ sơ trả kết quả đúng hạn cho người dân, doanh nghiệp.

- Hướng đến xây dựng quy trình một cửa liên thông điện tử đối với nhóm thủ tục hành chính này.

Sản phẩm: Quyết định ban hành Quy chế của Ủy ban nhân dân thành phố (văn bản quy phạm pháp luật).

2.2. Đa dạng hóa cách thức thực hiện thủ tục để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp:

+ Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính theo danh mục của Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Mục tiêu: từng bước nâng cao chất lượng thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, tăng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Sản phẩm: các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng thông tin điện tử của thành phố và các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính; các quy trình/quy chế/báo cáo.

2.3. Xây dựng và triển khai hệ thống chung về cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của thành phố, với các tính năng: cơ sở dữ liệu công khai về thủ tục hành chính của thành phố; xây dựng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; truy cập kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thông báo công bố tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trễ hạn; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; kết nối với hệ thống ISO điện tử; đánh giá chỉ số cải cách hành chính; xếp hạng mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính.

Mục tiêu:

Xây dựng một hệ thống chung về cơ sở dữ liệu, quản lý, đánh giá liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, phục vụ nhu cầu tìm hiểu, tra cứu thông tin về thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

Sản phẩm: Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính của thành phố vận hành ổn định vào cuối quý IV năm 2017.

*Nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.*

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2017 do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai và cho ý kiến về xét thi đua, khen thưởng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện Kế hoạch này và xây dựng Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính đúng quy định.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Vĩnh Tuyên**



**PHỤ LỤC**  
**NỘI DUNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2017**

(Bản hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
<b>A. Nhiệm vụ chung về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017</b>					
<b>1. Xây dựng các Kế hoạch công tác</b>					
1.1.	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 trên địa bàn Thành phố	Sở Tư pháp	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2016	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
1.2.	Kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2017	Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
1.3.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2017 trên địa bàn Thành phố	Sở Tư pháp	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2017	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
1.4.	Kế hoạch tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2017	Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
<b>2. Hướng dẫn nghiệp vụ; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối làm kiểm soát thủ tục hành chính</b>					
2.1.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính	- Sở Tư pháp - Sở, ban, ngành, UBND quận-	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2017	Tài liệu tập huấn, các lớp tập huấn

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
		huyện, phường-xã, thị trấn			
2.2.	Kiểm toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối Kiểm soát thủ tục hành chính	- Sở Tư pháp - UBND quận-huyện, phường-xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn
2.3.	Hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn	Thường xuyên	- Văn bản hướng dẫn, hội thảo, họp... - Họp giao ban định kỳ
<b>3. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính, tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố</b>					
3.1.	Thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của thủ tục hành chính (kèm dự thảo + bảng đánh giá tác động)
3.2.	Tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Thường xuyên	Văn bản góp ý, văn bản thẩm định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
			và các đơn vị có liên quan		
<b>4. Công bố, công khai thủ tục hành chính</b>					
4.1.	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	Thường xuyên	Quyết định công bố thủ tục hành chính
4.2.	Kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản kiểm soát chất lượng
4.3.	Công khai thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính (nếu đơn vị có trang thông tin điện tử).	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Thủ tục hành chính được niêm yết, công khai
4.4.	Công khai thủ tục hành chính tại trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố và Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	- Sở Tư pháp (cơ sở dữ liệu quốc gia);			
5.	<b>Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông</b>	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các đơn vị thực hiện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức



STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
		thủ tục hành chính			
<b>6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính</b>					
6.1.	Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; công khai kết quả xử lý	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản xử lý/trả lời trả phản ánh kiến nghị
6.2.	Xử lý phản ánh, kiến nghị cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính do Sở Tư pháp chuyển đến	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Văn bản thông báo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị
7.	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nghiên cứu đề xuất cải cách thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Năm 2017	Quy trình thủ tục hành chính; Báo cáo sáng kiến, giải pháp
<b>8. Kiểm tra, khảo sát quy trình thực hiện và việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp</b>					
8.1	Tổ chức kiểm tra, khảo sát định kỳ công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc giải quyết thủ tục hành chính tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2017	- Báo cáo kết quả kiểm tra - Văn bản chỉ đạo
8.2	Kiểm tra chuyên đề công tác giải quyết thủ tục hành chính và việc thực hiện Thư xin lỗi theo Quyết	Sở Tư pháp	- Các cơ quan đơn vị có liên quan	Năm 2017	- Báo cáo kết quả kiểm tra, khảo sát.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
	định số 5157/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố				
<b>9. Công tác thông tin, báo cáo</b>					
9.1.	Báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Tháng 6/2017 Tháng 11/2017 Tháng 3/2017	Báo cáo
9.2.	Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo chuyên đề, theo yêu cầu	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu	Báo cáo
<b>B. Một số nhiệm vụ cụ thể về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017</b>					
1.	Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành và Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc thực hiện các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ký trực tiếp hoặc cho ý kiến	Sở Tư pháp	- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố - Sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2017	Quyết định ban hành Quy chế
2.	Đa dạng hóa cách thức thực hiện thủ tục để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tập trung vào hai giải pháp chính sau:	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đơn vị thực hiện	Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ.	Năm 2017	- Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng thông tin điện tử của Thành phố và các đơn vị

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính theo danh mục của Ủy ban nhân dân Thành phố</li> <li>- Triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích</li> </ul>	thủ tục hành chính			<ul style="list-style-type: none"> <li>thực hiện thủ tục hành chính;</li> <li>- Các quy trình/quy chế/báo cáo.</li> </ul>
3.	Xây dựng và triển khai Hệ thống chung về cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh	- Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Tư pháp chịu trách nhiệm về nội dung các tính năng, tiện ích</li> <li>- Các đơn vị có liên quan</li> </ul>	Năm 2017	Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh vận hành ổn định vào cuối Quý IV/2017